

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4585/TTr-SNNMT ngày 18 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 15 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. (Phần I. Danh mục quy trình)

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.
(Phần II. Nội dung quy trình)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Các quy trình nội bộ giải quyết TTHC có số thứ tự từ 1 đến 9 Phụ lục I, II kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

- Các quy trình nội bộ giải quyết TTHC có số thứ tự từ 10 đến 15 Phụ lục I, II kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND TP Huế;
- Các PCVP UBND TP Huế;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT TTHC TẬP TRUNG CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

(Kèm theo Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC của UBND thành phố
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ		
1.	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo	3.000125	Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường
2.	Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba	1.014948	
3.	Cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP)	2.001872	
4.	Gia hạn Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP)	1.003026	
5.	Cấp lại Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (trong trường hợp bị sai sót; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	1.002992	
6.	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu mang theo người, gửi qua đường bưu điện	2.001558	
7.	Cấp giấy vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản	2.001515	
8.	Đăng ký vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản	2.001524	
9.	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm	1.002571	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC của UBND thành phố
10.	Công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi	1.014741	Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường
11.	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi	1.014743	
12.	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen	1.014951	
13.	Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi	1.014952	
14.	Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi	1.014953	
15.	Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi	1.014954	

PHẦN II: QUY TRÌNH NỘI BỘ

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ

1. Tên TTHC: Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo (3.000125).

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc (trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 12 ngày làm việc, UBND thành phố 03 ngày làm việc)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		04
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	04
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		92
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường: Dự thảo Quyết định của UBND thành phố về việc chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong Danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ	74

		nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo; trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ, Tờ trình kèm dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở đề nghị UBND thành phố ban hành Quyết định chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong Danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo hoặc thông báo không chấp thuận.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình đề nghị UBND thành phố ban hành Quyết định chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi có trong Danh mục giống vật nuôi cấm xuất khẩu để phục vụ nghiên cứu khoa học, triển lãm, quảng cáo hoặc thông báo không chấp thuận.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố	02
III	Quy trình tại UBND thành phố		24
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Lãnh đạo UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	24
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120

2. Tên TTHC: Chấp thuận trao đổi quốc tế nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba (1.014948).

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc (trong đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường 12 ngày làm việc, UBND thành phố 03 ngày làm việc)
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		04
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	04
II	Quy trình tại Sở Nông nghiệp và Môi trường		92
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường: Dự thảo quyết định chấp thuận trao đổi nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba; trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.	74
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ, Tờ trình kèm dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Tờ trình của Sở đề nghị UBND thành phố ban hành Quyết định quyết định chấp thuận trao đổi nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba hoặc thông báo không chấp thuận.	04

Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Tờ trình đề nghị UBND thành phố ban hành Quyết định quyết định chấp thuận trao đổi nguồn gen giống vật nuôi quý, hiếm của Việt Nam cho bên thứ ba hoặc thông báo không chấp thuận.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) liên thông lên UBND thành phố	02
III	Quy trình tại UBND thành phố		24
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Lãnh đạo UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	24
IV	Quy trình tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp		
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			120

3. Tên TTHC: Cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP) (2.001872)

- Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc;
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;	04

		+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra GMP, đồng thời thông báo lịch kiểm tra cho cơ sở và tiến hành kiểm tra. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh lây lan sang người hoặc dịch bệnh động vật nguy hiểm phải công bố dịch theo quy định của pháp luật về thú y, thực hiện đánh giá trực tuyến đối với cơ sở đáp ứng yêu cầu về nguồn lực và phương tiện kỹ thuật thực hiện. - Dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp cơ sở có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do.	72
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	04

Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			96

4. Tên TTHC: Gia hạn Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (GMP) (1.003026)

Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc;

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra GMP, đồng thời thông báo lịch kiểm tra cho cơ sở và tiến hành kiểm tra. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh lây lan sang người hoặc dịch bệnh động vật nguy hiểm phải công bố dịch theo quy định của pháp luật về thú y, thực hiện đánh giá trực tuyến đối với cơ sở đáp ứng yêu cầu về nguồn lực và phương tiện kỹ thuật thực hiện. - Dự thảo kết quả thẩm định, Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp cơ sở có kết quả đánh giá không đạt yêu cầu, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do.	72

Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét hồ sơ dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ).	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào))	- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			96

5. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y (trong trường hợp bị sai sót; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký) (1.002992)

- Thời hạn giải quyết: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định. - Tham mưu Dự thảo Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP hoặc thông báo không cấp và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	16
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc thú y GMP hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40

6. Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu mang theo người, gửi qua đường bưu điện (2.001558).

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với lô hàng phải lấy mẫu xét nghiệm: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu theo mẫu 09 TS theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2026/TT-BNNMT ngày 13/01/2026;

+ Đối với lô hàng không phải lấy mẫu xét nghiệm: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu theo mẫu 09 TS theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2026/TT-BNNMT ngày 13/01/2026;

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

6.1 Đối với lô hàng phải lấy mẫu xét nghiệm: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu theo mẫu 09 TS theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2026/TT-BNNMT ngày 13/01/2026;

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố	02 giờ

		(trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo tới cơ sở ngày dự kiến lấy mẫu. - Lấy mẫu, gửi mẫu xét nghiệm theo quy định và thông báo sau khi có kết quả mẫu. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng xem xét.	28 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt giấy chứng nhận kiểm dịch và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

6.2 Đối với lô hàng không phải lấy mẫu xét nghiệm: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch, Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu theo mẫu 09 TS theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2026/TT-BNNMT ngày 13/01/2026.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thực hiện quy trình kiểm dịch tại cơ sở. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng xem xét.	03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	01 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	

Tổng thời gian giải quyết TTHC		8 giờ
---------------------------------------	--	--------------

7. Tên TTHC: Cấp giấy vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản (2.001515).

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc kể từ khi bắt đầu thực hiện việc kiểm tra mẫu bệnh phẩm.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và tình trạng bao gói, bảo quản mẫu bệnh phẩm. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng xem xét.	03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ

Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	01 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			8 giờ

8. Tên TTHC: Đăng ký vận chuyển mẫu bệnh phẩm thủy sản (2.001524).

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đăng ký gửi/nhận mẫu bệnh phẩm hợp lệ.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Dự thảo văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận và chuyển hồ sơ cho	20 giờ

	y	Lãnh Phòng xem xét.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt Dự thảo văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

9. Tên TTHC: Đăng ký, cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm (1.002571).

- Thời hạn giải quyết:

* Đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi tỉnh: 01 ngày làm việc hoặc 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch.

* Đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn nhập khẩu: 01 ngày làm việc hoặc 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch.

* Đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn xuất khẩu: 01 ngày làm việc hoặc 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

9.1. Đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi tỉnh:

9.1.1. Đối với động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y 2015: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02
Bước 2	Kiểm dịch viên được uỷ quyền của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo tới cơ sở ngày dự kiến lấy mẫu. - Lấy mẫu trực tiếp tại cơ sở, gửi mẫu xét nghiệm theo quy định và thông báo sau khi có kết quả mẫu. - Thực hiện quy trình kiểm dịch tại cơ sở. - Dự thảo giấy chứng nhận kiểm dịch uỷ quyền, Ký giấy chứng nhận kiểm dịch uỷ quyền.	38
Bước 3	Kiểm dịch viên được uỷ quyền của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40

9.1.2. Đối với động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNPTNT ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; sản phẩm động vật đã được lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 xuất phát từ cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh đã được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y hoặc cơ sở không phải thực hiện kiểm tra vệ sinh thú y định kỳ theo quy định của pháp luật về thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy (nếu có) cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01
Bước 2	Kiểm dịch viên được uỷ quyền của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thực hiện quy trình kiểm dịch tại cơ sở. - Dự thảo giấy chứng nhận kiểm dịch uỷ quyền, Ký giấy chứng nhận kiểm dịch uỷ quyền.	07
Bước 3	Kiểm dịch viên được uỷ quyền của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

9.2. Đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn nhập khẩu:

9.2.1. Trường hợp động vật không phải lấy mẫu xét nghiệm, không cách ly kiểm dịch: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật nhập khẩu trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: động vật khỏe mạnh, được phòng bệnh theo quy định.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thực hiện quy trình kiểm dịch tại cơ sở. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ hoặc trường hợp không đồng ý kiểm dịch dự thảo văn bản và gửi cho lãnh đạo Phòng xem xét.	03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ

Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	01 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			8 giờ

9.2.2. Trường hợp động vật phải lấy mẫu xét nghiệm: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm dịch, cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật nhập khẩu trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y gồm: động vật khỏe mạnh, được phòng bệnh theo quy định; kết quả xét nghiệm âm tính với tác nhân gây bệnh.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo tới cơ sở ngày dự kiến lấy mẫu.	28 giờ

	y	- Lấy mẫu, gửi mẫu xét nghiệm theo quy định và thông báo sau khi có kết quả mẫu. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng xem xét.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt giấy chứng nhận kiểm dịch và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

9.2.3. Trường hợp động vật phải cách ly kiểm dịch, thời gian theo dõi cách ly kiểm dịch phù hợp với từng loài động vật, từng bệnh được kiểm tra nhưng không quá 45 ngày kể từ ngày bắt đầu cách ly kiểm dịch, nếu đạt yêu cầu thì cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật nhập khẩu.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;	04 giờ

		- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, theo dõi cách ly kiểm dịch phù hợp với từng loài động vật, từng bệnh được kiểm tra. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng xem xét.	336 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt giấy chứng nhận kiểm dịch và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	08 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	04 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			360 giờ

9.3. Đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn xuất khẩu:

9.3.1. Trường hợp lô hàng không phải lấy mẫu xét nghiệm, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu thực hiện kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch, cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	01 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thực hiện quy trình kiểm dịch tại cơ sở. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ hoặc trường hợp không đồng ý kiểm dịch dự thảo văn bản và gửi cho lãnh đạo Phòng xem xét.	03 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	01 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	01 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	01 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	

Tổng thời gian giải quyết TTHC		8 giờ

9.3.2. Trường hợp lô hàng phải lấy mẫu xét nghiệm, Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu thực hiện kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch, cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật xuất khẩu.

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo tới cơ sở ngày dự kiến lấy mẫu. - Lấy mẫu, gửi mẫu xét nghiệm theo quy định và thông báo sau khi có kết quả mẫu. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng xem xét.	28 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình lãnh đạo Chi cục	02 giờ

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký phê duyệt giấy chứng nhận kiểm dịch và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chăn nuôi và Thú y	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Xác nhận hoàn thành trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

10. Tên TTHC: Công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi (1.014741)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi. Thành phần hội đồng bao gồm: đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan và chuyên gia chuyên ngành. Sau khi có ý kiến của Hội đồng thẩm định, tham mưu Dự thảo Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi.	48
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Chi cục xem xét.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi; trường hợp không công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	08
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm dòng, giống vật nuôi.	08
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

11. Tên TTHC: Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi (1.014743)

11.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc;
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thành lập hành lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi; Họp Hội đồng đánh giá kết quả khảo	56

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		nghiệm thức ăn chăn nuôi - Dự thảo Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp không công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

11.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:

- Thời hạn giải quyết: 11 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Dự thảo Quyết định thành lập hành lập Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi; Hợp Hội đồng đánh giá kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi - Dự thảo Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi và chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng xem xét, xác nhận. trường hợp không công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi, Cơ quan cấp giấy có văn bản trả lời nêu rõ lý do.	64
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, ký nháy vào Dự thảo Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản thông báo không cấp.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký Quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi hoặc văn bản thông báo không cấp.	04

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	04
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			88

12. Tên TTHC: Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen (1.014951)

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Thông báo.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC (trừ	01

		trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng xem xét.	01
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Trường hợp không công bố thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức cá nhân.	01
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trình Lãnh đạo Sở thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	01
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Trường hợp không công bố thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức cá nhân.	02
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	01
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	

Tổng thời gian giải quyết TTHC		08
---------------------------------------	--	-----------

13. Tên TTHC: Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi (1.014952)

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành kê khai trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

13.1. Trường hợp kê khai hoạt động chăn nuôi áp dụng với tất cả các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải kê khai chăn nuôi

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Tổ chức, cá nhân chăn nuôi	Chủ cơ sở chăn nuôi lập tài khoản để đăng nhập Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tại địa chỉ tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn (nhập mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế hoặc số định danh hoặc số căn cước công dân của chủ cơ sở chăn nuôi).	Không quy định
Bước 2	Tổ chức, cá nhân chăn nuôi	Chủ cơ sở thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo biểu mẫu Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi.	Không quy định
Bước 3	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tự động cấp mã số định danh cho cơ sở ngay khi hoàn thành kê khai hoạt động chăn nuôi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi.	Không quy định

13.2.Trường hợp cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải kê khai chăn nuôi, cơ sở hoạt động chăn nuôi khác gồm: cơ sở chăn nuôi không thuộc đối tượng phải kê khai chăn nuôi, cơ sở thu gom, giết mổ, pha lóc, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm chăn nuôi, cơ sở kinh doanh chăn nuôi khác thực hiện kê khai để đăng ký truy xuất nguồn gốc sản phẩm chăn nuôi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	Tổ chức, cá nhân chăn nuôi	Chủ cơ sở chăn nuôi lập tài khoản để đăng nhập Hệ thống cơ sở dữ liệu	Không quy

		quốc gia về chăn nuôi tại địa chỉ tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn (nhập mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế hoặc số định danh hoặc số căn cước công dân của chủ cơ sở chăn nuôi). Chủ cơ sở thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo biểu mẫu Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi.	định
Bước 2	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi gửi thông tin về Cơ quan quản lý nhà nước về chăn nuôi và Thú y kiểm tra, đối chiếu và xác nhận	Không quy định
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	01
Bước 4	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân.	03
Bước 5	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	01
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	01
Bước 7	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	01
Bước 8	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi	Mã số do Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi được thông báo trên tài khoản và gửi đến thư điện tử của tổ chức, cá nhân	01
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08

14. Tên TTHC: Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi (1.014953)

- Thời hạn giải quyết: Không quy định
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------

Bước 1	Tổ chức, cá nhân chăn nuôi	Tổ chức, cá nhân chăn nuôi thông báo ngừng sử dụng mã số định danh cơ sở trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tại địa chỉ tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn.	Không quy định
Bước 2	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi gửi thông tin về Cơ quan quản lý nhà nước về chăn nuôi và Thú y kiểm tra, đối chiếu và xác nhận	Không quy định
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	Không quy định
Bước 4	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra thông tin của các tổ chức, cá nhân chăn nuôi.	Không quy định
Bước 5	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	Không quy định
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	Không quy định
Bước 7	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	Không quy định
Bước 8	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tự động thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi và thông báo đến thư điện tử của tổ chức, cá nhân trên cơ sở kiểm tra, xác nhận thông tin của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quy định

15. Tên TTHC: Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi (1.014954)

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
------------------	------------------------	--------------------	------------------------------------

Bước 1	Tổ chức, cá nhân chăn nuôi	Tổ chức, cá nhân chăn nuôi thông báo ngừng sử dụng mã số định danh cơ sở trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tại địa chỉ tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn.	Không quy định
Bước 2	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi gửi thông tin về Cơ quan quản lý nhà nước về chăn nuôi và Thú y kiểm tra, đối chiếu và xác nhận	Không quy định
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	Không quy định
Bước 4	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra thông tin của các tổ chức, cá nhân chăn nuôi.	Không quy định
Bước 5	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	Không quy định
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	Không quy định
Bước 7	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét kết quả thẩm định thông tin đăng ký của các tổ chức, cá nhân và gửi về Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia	Không quy định
Bước 8	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi	Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tự động thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi và thông báo đến thư điện tử của tổ chức, cá nhân trên cơ sở kiểm tra, xác nhận thông tin của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Không quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Không quy định